

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LÝ LỊCH KHOA HỌC  
(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)

**1. Thông tin chung**

- Họ và tên: Nguyễn Kim Ngà
- Năm sinh: 1969
- Giới tính: Nữ
- Trình độ đào tạo TS (năm, nơi cấp bằng): Năm 2007, Trường Đại học Bách Khoa, Hà Nội
- Chức danh Giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Năm 2023, Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Hóa học, Hóa học vật liệu
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Giảng viên cao cấp, Trường Hóa và Khoa học Sư sống, Đại học Bách Khoa Hà Nội
  - Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn
  - Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):  
.....  
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):  
.....  
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):  
.....

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)**

**2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình**

- a) Tổng số sách đã chủ biên: sách chuyên khảo 02 giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

1. **Nguyễn Kim Ngà**, Vật liệu Y sinh, Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội, 2022, ISBN: 978-604-316-458-9 (Chủ biên)

2. **Nguyễn Kim Ngà**, Trần Thị Thu Huyền, Đặng Thị Minh Huệ, Hóa học- Nhiệt động hóa học, Điện hóa học, Động hóa học, 2023, ISBN: 978-604-950-476-1 (Chủ biên)

**2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học**

- a) Tổng số đã công bố: 45 bài báo tạp chí trong nước; 20 bài báo tạp chí quốc tế.
- b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

**- Danh mục các bài báo trên các tạp chí Quốc tế (5 năm cuối):**

1. Chu Thi Thanh Hoa, Nguyen Thi Ngoc Anh, Nguyen Quynh Trang, **Nguyen Kim Nga\***, Preliminary synthesis and characterization of poly(lactic acid)/chitosan/n-hydroxyapatite composite scaffolds for bone tissue engineering, *IEEE*, 2024 (*Scopus*).

2. Mai Nguyen Thi Tuyet\*, Hue Dang Thi Minh, Thuy Pham Thi, Lan Nguyen Thi, **Nga**

**Nguyen Kim**, Huyen Tran Thi Thu, Dung Ta Ngoc, Anh Trinh Xuan, Chinh Huynh Dang, Study on the preparation and investigation of structural and photocatalytic properties of ZnO nanostructure materials co-doped with Co<sup>2+</sup>, Ni<sup>2+</sup>, **IEEE**, 2024 (Scopus).

3. **Nguyen Kim Nga\***, Nguyen Thi Tuyet Mai, Synthesis of silver-doped TiO<sub>2</sub> nanoparticles with highly efficient adsorption of Congo red, **Vietnam Journal of Chemistry**, 2024 (Scopus, Q3).

4. **Nguyen Kim Nga\***, Tran Thi Thu Huyen, Ta Ngoc Dung, Solvent casting-particulate leaching synthesis of a nano-SiO<sub>2</sub>/chitosan composite scaffold for potential use in bone tissue engineering, **Vietnam Journal of Chemistry**, 61 (5) 606-611, 2023 (Scopus, Q3, Citation: 1)

5. **Nguyen Kim Nga\***, Nguyen Thi Thuy Nga, Highly adsorptive removal of Congo red from aqueous solution using TiO<sub>2</sub> doped with Fe<sup>3+</sup>nano particles, **Colloid and Polymer Science** 301(5), 491-503, 2023 (ISI, Q2, IF=2.434).

6. Minh Duc Pham, Quan Hai Nguyen, Quyen Thi Nguyen, Quan Anh Cao, **Nguyen Kim Nga**, Seiichi Kawahara, Ha Thu Nguyen\*, Graphene matrix formation in a natural rubber dispersoid, **Polymer Journal** 54, 727–733, 2022 (ISI, Q1, IF=3.135, Citation: 4).

7. Luong Xuan Dien, Huynh Dang Chinh, **Nguyen Kim Nga**, Rafael Luque\*, Sameh M Osman, Leonid G Voskressensky, Tran Dai Lam, Tamao Ishida, Toru Murayama, Facile synthesis of Co<sub>3</sub>O<sub>4</sub>@SiO<sub>2</sub>/Carbon nanocomposite catalysts from rice husk for low-temperature CO oxidation, **Molecular Catalysis**, 112053, 2022 (ISI uy tín, IF=5.089, Q1, Citation: 5).

8. Nguyen Thi Tuyet Mai\*, **Nguyen Kim Nga**, Dang Thi Minh Hue, Truong Thi May, Nguyen Cong Tu, Trinh Xuan Anh, Ta Ngoc Dung, Luu Thi Hong, Hynh Dang Chinh, Luu Thi Lan Anh, Effect of Calcination Temperature on The Structure and Characteristics of Cuprous Oxide (Cu<sub>2</sub>O-ONPs), **Proceedings of The Second Annual Conference on Material, Machines, and Methods for Sustainable Development (MMMS2020)** 375-383, 2021 (Scopus, Citation: 2).

9. Nguyen Thi Tuyet Mai, **Nguyen Kim Nga\***, Dang Thi Minh Hue, Ta Ngoc Dung, Huynh Dang Chinh, Tran Quang Huy, Characterization of Co<sup>2+</sup> and Fe<sup>3+</sup> co-doped TiO<sub>2</sub> nanomaterials for photocatalytic degradation of organic pollutants under visible light irradiation, **Adsorption Science and Technology** Article ID 9193052, 2021 (ISI, IF=4.373, Q2, Citation: 4).

10. **Nguyen Kim Nga\***, Lai Thi Thanh Tam, Nguyen Thu Ha, Pham Hung Viet, Tran Quang Huy, Enhanced biomimetic hydroxyapatite/chitosan scaffolds applied for bone-tissue engineering, **RSC Advances**, (10) 43045-43057, 2020 (ISI, IF= 4.036, Q1, Citation: 52).

11. **Nguyen Kim Nga\***, Nguyen Thi Thuy Chau, Pham Hung Viet, Preparation and characterization of a chitosan/MgO composite for the effective removal of reactive blue 19 dye from aqueous solution, **Journal of Science: Advanced Materials and Devices**, 5(1), 65-72, 2020 (ISI, IF=7.382, Q1, Citations: 80).

12. **Nguyen Kim Nga\***, Nguyen Thi Thuy Chau, Pham Hung Viet, Facile synthesis of hydroxyapatite nanoparticles mimicking biological apatite from eggshells for bone-tissue engineering, **Colloids and Surfaces B: Biointerfaces** 172, 769-778, 2018 (ISI uy tín, IF=5.999, Q1, Citations: 60).

- Danh mục các bài báo trên các tạp chí trong nước (5 năm cuối):

1. Hà Kiều Trang, Lê Thị Thương, Nguyễn Thị Trang, **Nguyễn Kim Ngà**, Ngô Đức Quân, Lương Xuân Điện, Tổng hợp vật liệu nano TiO<sub>2</sub> anatase từ kim loại Ti nhằm tăng cường hiệu quả xúc tác quang khả kiến, **Tạp chí Khoa học và Công nghệ Kim loại**, 2023.

2. **Nguyễn Kim Ngà**, Nguyễn Thị Ngọc Anh, Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất hấp thụ congđỏ trên vật liệu TiO<sub>2</sub> pha tạp bạc, **Tạp chí Hóa học và Ứng dụng**, 2, 18-21, 2023

3. Tạ Ngọc Dũng, Nguyễn Thị Tuyết Mai, **Nguyễn Kim Ngà**, Chế tạo vật liệu nanocomposit ZnO@Cu<sub>2</sub>O bằng phương pháp thủy nhiệt- Cấu trúc và các đặc tính của vật liệu,

*Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, 58(6B), 115-118, 2022.

4. Nguyễn Thị Lan, Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trần Thị Thu Huyền, Nguyễn Kim Ngà, Trịnh Xuân Anh, Tạ Ngọc Dũng, Huỳnh Đăng Chính, Nguyễn Công Tú, Lưu Thị Lan Anh, Nghiên cứu chế tạo hệ vật liệu bột nano Cu<sub>2</sub>O, Cu<sub>2</sub>O-C<sub>3</sub>N<sub>4</sub> và đánh giá khả năng phân hủy chất màu hữu cơ dưới chiếu xạ ánh sáng nhìn thấy, *Tạp chí Xúc tác và Hấp Phụ Việt Nam*, 10(3), 65-70, 2021.
5. Nguyễn Thị Huyền, Lại Thị Thanh Tâm, Yudy Paola Monreno, Nguyễn Ngọc Thịnh, Nguyễn Thị Tuyết Mai, Nguyễn Kim Ngà, Nghiên cứu tổng hợp và xác định đặc trưng vật liệu nano silica định hướng ứng dụng y sinh, *Tạp chí Xúc tác và Hấp Phụ Việt Nam*, 10(2), 118-122, 2021.
6. Đặng Thị Minh Huệ, Hoàng Thị Chiện, Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trần Vĩnh Hoàng, Trần Thị Thu Huyền, Nguyễn Kim Ngà, Huỳnh Đăng Chính, Nghiên cứu khả năng hấp phụ chất màu Congo đỏ của vật liệu nanocomposite xCoFe<sub>2</sub>O<sub>4</sub> /(1 x)TiO<sub>2</sub>-5%La, *Tạp chí Xúc tác và Hấp Phụ Việt Nam*, 10(3), 1-5, 2021.
7. Nguyễn Thị Tuyết Mai, Đặng Thị Minh Huệ, Trần Thị Thu Huyền, Nguyễn Thị Lan, Nguyễn Kim Ngà, Trịnh Xuân Anh, Tạ Ngọc Dũng, Huỳnh Đăng Chính, Nguyễn Công Tú, Lưu Thị Lan Anh, Ảnh hưởng của chất hoạt động bề mặt hexamethylene tetramine (HMTA) đến đặc tính cấu trúc và hoạt tính xúc tác quang của hệ vật liệu bột nano Cu-ZnO tổng hợp theo phương pháp thủy nhiệt, *Tạp chí xúc tác và hấp phụ Việt nam*, 10 (3), 34-39, 2021.
8. Nguyễn Kim Ngà, Nghiên cứu ảnh hưởng của albumin đến khả năng hấp phụ protein của khuôn định dạng composit chitosan/nano-hydroxyapatit, *Tạp chí Hóa học và Ứng dụng*, 2, 71-75, 2021.
9. Đồng Minh Quang, Nguyễn Kim Ngà, Nghiên cứu chế tạo và xác định các đặc trưng của vật liệu trên cơ sở chitosan- Nano vàng định hướng điều trị tế bào ung thư, *Tạp chí Hóa học và Ứng dụng*, 5, 42-46, 2020.
10. Nguyễn Thị Tuyết Mai, Đặng Thị Minh Huệ, Nguyễn Thị Lan, Trần Thị Thu Huyền, , Nguyễn Kim Ngà, Huỳnh Đăng Chính, Tạ Ngọc Dũng, Nguyễn Công Tú, Trịnh Xuân Anh, Trương Thị Mây, Lưu Thị Lan Anh, Nghiên cứu chế tạo và khảo sát ảnh hưởng của loại nguyên liệu tiền chất muối đồng với các gốc anion khác nhau SO<sub>4</sub><sup>2-</sup>, Cl<sup>-</sup>, CH<sub>3</sub>COO<sup>-</sup>, NO<sub>3</sub><sup>-</sup> đến đặc tính cấu trúc và tính chất xúc tác quang phân hủy chất màu methyl dam cam của các hạt nano octahedral Cu<sub>2</sub>O, *Tạp chí xúc tác và hấp phụ Việt nam*, 9 (3), 112-117, 2020.
11. Đặng Thị Minh Huệ, Nguyễn Thị Tuyết Mai, Nguyễn Kim Ngà, Tạ Ngọc Dũng, Huỳnh Đăng Chính, Ảnh hưởng của thời gian, nhiệt độ và tỷ lệ H<sub>2</sub>O/ tiền chất đến sự hình thành pha tinh thể của bột nano anata TiO<sub>2</sub> pha tạp La<sup>3+</sup> chế tạo theo thủy nhiệt, *Tạp chí Hóa học & Ứng dụng*, 5, 32-37, 2020.
12. Luong Xuan Dien, Luu Quynh Trang, Nguyen Thi Tuyet Mai, Nguyen Kim Nga, Ngo Duc Quan, Metal Complexes of π-expanded Ligand (6): Syntheses and Structural Characterization of Co(II) Complexes Containing 2-cycloalkyliminomethyl Pyrene Ligands, *Phân tích Hóa, Lý và Sinh học*, 25 (3), 190-194, 2020.
13. Nguyễn Kim Ngà, Nghiên cứu ảnh hưởng của kích thước lỗ xốp đến khả năng hấp phụ protein của vật liệu chitosan/hydroxyapatite, *Tạp chí Hóa học & Ứng dụng*, 1, 39-43, 2020.
14. Trần Thanh Hoài, Nguyễn Kim Ngà, Tổng hợp và nghiên cứu khả năng tạo apatit của khuôn định dạng hydroxyapatit trên nền chitosan, *VNU Journal of Science: Natural Sciences and Technology*, 35 (3), 86-94, 2019.
15. Luong Xuan Dien, Nguyen Kim Nga, Nguyen Thi Tuyet Mai, Nguyen Xuan Truong, Ken-ichi Yamashita, Ken-ichi Sugiura, Metal Complexes of π-Expanded Ligands (3): Synthesis and Characterization of tris [2-[(octylimino)methyl]-1-pyrenolatoN,O] cobalt(III), *VNU Journal of Science: Natural Sciences and Technology*, 35 (2), 98-104, 2019.

### 2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trả lên)

- a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: cấp Nhà nước; 06 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

1. Nghiên cứu tổng hợp khung định dạng ba chiều trên cơ sở polymer có nguồn gốc tự nhiên/hydroxyapatit định hướng ứng dụng trong kỹ thuật tạo mô xương, Mã số: 04.03-2019.313, Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Thời gian: 4/2020 đến 4/2025; Chủ nhiệm đề tài.

2. Nghiên cứu chế tạo và ứng dụng của vật liệu xúc tác trên cơ sở nanocluster vàng, Mã số: 104.05-2017.26, Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Thời gian: 10/2018 đến 9/2021; Tham gia.

3. Nguyên cứu chế tạo vật liệu nanocomposite Cu<sub>2</sub>O/TiO<sub>2</sub>, CuO/Cu<sub>2</sub>O/TiO<sub>2</sub> nhằm nâng cao đặc tính xúc tác quang của vật liệu trong vùng nhìn thấy, ứng dụng trong xử lý nước thải làm sạch môi trường. T2018 - PC – 227, Đề tài cơ sở Đại học Bách Khoa. Thời gian thực hiện: 11/2012-11/2021; Tham gia

#### **2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 01 sáng chế
- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: ..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

---

#### **2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: 02 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

---

### **3. Các thông tin khác**

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

\* **Danh mục các công trình khoa học là tác giả chính (Chọn lọc):**

1. **Nguyen Kim Nga\***, Phi Thi Thuy Hong, Tran Dai Lam, Tran Quang Huy, A facile synthesis of nanostructured magnesium oxide particles for enhanced adsorption performance in reactive blue 19 removal, *Journal of Colloid and Interface Science*, 398, 210-216, 2013 (ISI uy tín, IF=9.965, Q1, Citation:116).

2. **Nga Kim Nguyen**, Matteo Leoni, Devid Maniglio, Claudio Migliaresi\*, Hydroxyapatite nanorods: Soft- template synthesis, characterization, and preliminary in vitro tests, *Journal of Biomaterials Applications*, 28 (1), 49-61, 2013 (ISI, IF=2.712, Q2, Citation: 51).

3. **Nguyen Kim Nga\***, Luu Truong Giang, Tran Quang Huy, Pham Hung Viet, Claudio MigliaresiSurfactant-assisted size control of hydroxyapatite nanorods for bone tissue engineering, *Colloids and Surfaces B: Biointerfaces*, 116, 666-673, 2014 (ISI uy tín, IF=5.999, Q1, Citation: 58).

4. **Nguyen Kim Nga\***, Tran Thanh Hoai, Pham Hung Viet, Biomimetic scaffolds based on hydroxyapatite nanorod/poly(D, L) lactic acid with their corresponding apatite-forming capability and biocompatibility for bone-tissue engineering, *Colloids and Surfaces B: Biointerfaces*, 128, 506-514, 2015 (ISI uy tín, IF=5.999, Q1, Citation: 59).

5. **Nguyen Kim Nga\***, Huynh Dang Chinh, Phi Thi Thuy Hong, Tran Quang Huy, Facile preparation of chitosan films for high performance removal of reactive blue 19 dye from aqueous solution, *Journal of Polymers and the Environment*, 25(2), 146-155, 2017 (ISI, IF=4.705, Q1, Citation: 23)

6. Tran Thanh Hoai, **Nguyen Kim Nga\***, Luu Truong Giang, Tran Quang Huy, Phan Nguyen Minh Tuan, Bui Thi Thanh Binh, Hydrothermal synthesis of hydroxyapatite nanorods for rapid formation of bone-like mineralization, *Journal of Electronic Materials*, 46 (8), 5064-5072, 2017 (ISI, IF=2.047, Q2, Citation: 40).
7. Tran Thanh Hoai, **Nguyen Kim Nga\***, Effect of Pore Architecture on Osteoblast Cell Adhesion and Proliferation on Hydroxyapatite/poly(d,l) Lactic Acid Bone-Based Scaffolds, *Journal of the Iranian Chemical Society* 15(7), 1663-1671, 2018 (ISI, IF=2.271, Q3, Citation: 14).
8. **Nguyen Kim Nga\***, Nguyen Thi Thuy Chau, Pham Hung Viet, Facile synthesis of hydroxyapatite nanoparticles mimicking biological apatite from eggshells for bone-tissue engineering, *Colloids and Surfaces B: Biointerfaces*, 172, 769-778, 2018 (ISI uy tín, IF=5.999, Q1, Citation: 60).
9. **Nguyen Kim Nga\***, Nguyen Thi Thuy Chau, Pham Hung Viet, Preparation and characterization of a chitosan/MgO composite for the effective removal of reactive blue 19 dye from aqueous solution, *Journal of Science: Advanced Materials and Devices*, 5(1), 65-72, 2020 (ISI, IF=7.382, Q1, Citation: 80).
10. **Nguyen Kim Nga\***, Lai Thi Thanh Tam, Nguyen Thu Ha, Pham Hung Viet, Tran Quang Huy, Enhanced biomimetication and protein adsorption capacity of biomimetic hydroxyapatite/chitosan scaffolds applied for bone-tissue engineering, *RSC Advances*, (10) 43045-43057, 2020 (ISI, IF= 4.036, Q1, Citation: 52).
11. Nguyen Thi Tuyet Mai, **Nguyen Kim Nga\***, Dang Thi Minh Hue, Ta Ngoc Dung, Huynh Dang Chinh, Tran Quang Huy, Characterization of Co<sup>2+</sup> and Fe<sup>3+</sup> co-doped TiO<sub>2</sub> nanomaterials for photocatalytic degradation of organic pollutants under visible light irradiation, *Adsorption Science and Technology*, Article ID 9193052, 2021 (ISI, IF=4.373, Q2, Citation: 4).
12. **Nguyen Kim Nga\***, Nguyen Thi Thuy Nga, Highly adsorptive removal of Congo red from aqueous solution using TiO<sub>2</sub> doped with Fe<sup>3+</sup> nanoparticles, *Colloid and Polymer Science*, 301(5), 491-503 (ISI, IF=2.434, Q2).
13. **Nguyen Kim Nga\***, Tran Thi Thu Huyen, Ta Ngoc Dung, Solvent casting-particulate leaching synthesis of a nano-SiO<sub>2</sub>/chitosan composite scaffold for potential use in bone tissue engineering, *Vietnam Journal of Chemistry*, 61 (5) 606-611, 2023 (Scopus, Q3, Citation: 1).
14. **Nguyen Kim Nga\***, Nguyen Thi Tuyet Mai, Synthesis of silver-doped TiO<sub>2</sub> nanoparticles with highly efficient adsorption of Congo red, *Vietnam Journal of Chemistry*, 2024 (Scopus, Q3).
15. Chu Thi Thanh Hoa, Nguyen Thi Ngoc Anh, Nguyen Quynh Trang, **Nguyen Kim Nga\***, Preliminary synthesis and characterization of poly(lactic acid)/chitosan/n-hydroxyapatite composite scaffolds for bone tissue engineering, *IEEE*, 2024 (Scopus).
16. Nguyễn Kim Ngà, Đăng Kim Chi, Hoàng Trọng Yêm, Quy trình điều chế xúc tác spinel Nicken nhôm, sản phẩm xúc tác spinel Niken nhôm sản xuất được theo quy trình này và sử dụng chúng cho phản ứng khử chọn lọc khí NO, Quyết định số 6625/QĐ-SHTT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục sở hữu trí tuệ. Cấp ngày 05/6/2007 (Bằng sáng chế).

#### *Danh mục sách giáo trình (Chủ biên)*

1. **Nguyễn Kim Ngà**, Giáo trình “Vật liệu Y sinh”, Nhà xuất bản Bách Khoa Hà Nội, 2022, ISBN: 978-604-316-458-9 (Giáo trình)
2. **Nguyễn Kim Ngà**, Trần Thị Thu Huyền, Đăng Thị Minh Huệ, Giáo trình “Hóa học- Nhiệt động hóa học, Điện hóa học, Động hóa học”, 2023, ISBN: 978-604-950-476-1. (Giáo trình)

#### *3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):*

#### *3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):*

<https://orcid.org/0000-0002-3418-9759>

Google Scholar: <https://scholar.google.com.vn/citations?user=UOR46jwAAAAJ&hl=en>

#### *3.4. Ngoại ngữ*

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Anh, Nga
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2024  
**NGƯỜI KHAI**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Muugi  
nguyễn kim Ngâ